

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 02-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Võ Cư

+ Bà Bùi Thị Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái D, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1990, tại Đức Phổ, Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn A, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Làm răng nha khoa; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Trung C, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952;

Vợ: Phạm Thị Quỳnh N, sinh năm 1992;

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/4/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Minh T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

4. Bà Phan Thị Kim T1, sinh năm 2001; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3 năm 2019 vì muốn có Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa và Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt để mở phòng khám nha khoa nên sau khi tìm kiếm trên mạng Internet Nguyễn Thái D đã chủ động liên hệ với Trường Trung cấp Đ (địa chỉ tại thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) trực tiếp là ông Nguyễn Văn M (sinh năm 1993, lúc này là nhân viên phòng đào tạo Trường Trung cấp Đ) để đăng ký học, cấp bằng. Tuy nhiên, quá trình trao đổi thì giữa D và ông M thống nhất D chỉ đến Trường nộp tiền, làm một số bài thi thì sẽ được cấp bằng; khoảng giữa tháng 4 năm 2019 ông M điện thoại cho D yêu cầu đến Trường nộp khoảng tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) và làm bài thi; tiếp đó khoảng 02 tháng sau khi nộp tiền thì ông M điện thoại cho D thông báo là đã có bằng và chứng chỉ, D đã trực tiếp đến Trường Trung cấp Đ nhận Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa số hiệu 0253394, số vào sổ cấp bằng 21-YS-2019/TCĐA ngày 17/6/2019 do Hiệu trưởng Phạm Minh T ký và Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt số hiệu 0565767 ngày 20/12/2019 do Phó hiệu trưởng Lê Tấn H ký. Đến khoảng giữa năm 2020, Nguyễn Thái D nhờ người làm giả cho D bản Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh ghi số 189/HĐTH-BVĐK ngày 10/07/2019 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi với Nguyễn Thái D và Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho D. Sau khi có các loại giấy này, tháng 9 năm 2020, D đã gửi hồ sơ đề nghị Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho cá nhân, trong hồ sơ này D đã nộp các loại tài liệu, gồm: Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH, ngày 19/9/2020 Bệnh Viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D (bản gốc); Bằng Tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa do Trường Trung cấp Đ cấp cho Nguyễn Thái D (bản sao có chứng thực). Ngày 07/10/2020, Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 005420 cho Nguyễn Thái D. Sau khi có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, tháng 3 năm 2022 Nguyễn Thái D mở Cơ sở Nha khoa A tại xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, hoạt động đến tháng 11 năm 2022 thì dừng hoạt động vì bị Thanh tra Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra và phát hiện vi phạm.

Quá trình điều tra xác định:

Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa số hiệu 0253394, số vào sổ cấp bằng 21-YS-2019/TCĐA ngày 17/6/2019 do Hiệu trưởng Phạm Minh T ký và Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt số hiệu 0565767 ngày 20/12/2019 do Phó hiệu trưởng Lê Tấn H ký. Mặc dù trong quá trình điều tra Cơ quan An ninh điều tra chỉ thu giữ bản gốc Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt, còn Bằng tốt nghiệp là bản sao có chứng thực nhưng các tài liệu này được xác định là giả, không có giá trị pháp lý được khẳng định tại kết luận điều tra số 01/KL-ANĐT ngày 03/01/2023 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi trong vụ án *“Giả mạo trong công tác”* xảy ra tại Trường Trung cấp Đ với nội dung: *“Trường Trung cấp Đ từ khi thành lập đến nay hệ Trung cấp chưa mở lớp đào tạo. Mọi trường hợp Bằng tốt nghiệp Trung cấp do Trường Trung cấp Đ cấp đều là bằng giả”*.

Đối với Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh ghi số 189/HĐTH-BVĐK ngày 10/07/2019 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi với Nguyễn Thái D và Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D. Qua điều tra, xác định: Giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi và Nguyễn Thái D không ký kết bất kỳ hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh nào; Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi không cấp bất kỳ giấy xác nhận quá trình thực hành nào cho Nguyễn Thái D. Tại Kết luận giám định số 344/KL-KTHS ngày 06/4/2023 kết luận: Hình dấu, chữ ký trên các tài liệu mà Nguyễn Thái D sử dụng (Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh ghi số 189/HĐTH-BVĐK ngày 10/07/2019 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi với Nguyễn Thái D và Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D) với mẫu dấu, chữ ký thu mẫu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi xác định không do một con dấu đóng ra, không do một người ký ra.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 26 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Thái D về tội *“Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”* quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ (là cơ quan được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử) giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội *“Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”*; áp dụng khoản 1 Điều 341, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Do bị cáo không có công việc ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

Đối với Nguyễn Văn M: Qua điều tra, ngoài lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo D có nhờ Nguyễn Văn M làm giả Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh ghi số 189/HĐTH-BVĐK ngày 10/07/2019 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi với Nguyễn Thái D và Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D. Do đó, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi không xử lý đối với Nguyễn Văn M là có cơ sở.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã thu giữ các vật chứng, gồm: Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa số hiệu 0253394, số vào sổ cấp bằng 21-YS-2019/TCĐA ngày 17/6/2019 do Hiệu trưởng Phạm Minh T ký (bản sao có chứng thực); hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh ghi số 189/HĐTH-BVĐK ngày 10/07/2019 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi với Nguyễn Thái D (bản gốc); Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D (bản gốc); Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 005420 ngày 07/10/2020 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D (bản gốc); Chứng chỉ đào tạo Y sỹ Răng Hàm Mặt của Trường Trung cấp Đ cấp cho Nguyễn Thái D (bản gốc). Các tài liệu này đã được chuyển vào tài liệu trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định truy tố là phù hợp. Do vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ nên sau khi quyết định truy tố, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ra quyết định phân công cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 239 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái D và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa

không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo Nguyễn Thái D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Do muốn có đủ điều kiện để mở cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh nha khoa nhưng không qua đào tạo theo quy định nên khoảng tháng 3/2019, Nguyễn Thái D đã chủ động liên hệ với Trường Trung cấp Đ tại thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, nộp tiền và làm một số thủ tục để được Trường Trung cấp Đ cấp Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa và Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt mà không qua đào tạo theo quy định. Sau đó, Nguyễn Thái D đã được Trường Trung cấp Đ cấp Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa số hiệu 0253394, số vào sổ cấp bằng 21-YS-2019/TCĐA ngày 17/6/2019 (do Hiệu trưởng Phạm Minh T ký) và Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt số hiệu 0565767 ngày 20/12/2019 (do Phó Hiệu trưởng Lê Tấn H ký). Qua điều tra xác định: Trường Trung cấp Đ từ khi thành lập đến nay hệ Trung cấp chưa mở lớp đào tạo. Mọi trường hợp Bằng tốt nghiệp Trung cấp do Trường Trung cấp Đ cấp đều là bằng giả. Do đó, Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa và Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt mà Trường Trung cấp Đ đã cấp cho Nguyễn Thái D là bằng giả.

Khoảng giữa năm 2020, Nguyễn Thái D nhờ người làm giả Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh ghi số 189/HĐTH-BVĐK ngày 10/07/2019 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi với Nguyễn Thái D và Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D. Đến tháng 9 năm 2020, Nguyễn Thái D đã sử dụng các tài liệu giả gồm: Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa và Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi để nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và đã được Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số: 005420/QNG-CCHN ngày 07/10/2020 cho Nguyễn Thái D. Sau khi được cấp chứng chỉ hành nghề nêu trên, Nguyễn Thái D tự mở Cơ sở Nha khoa A tại xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh nha khoa đến tháng 11 năm 2022 thì bị phát hiện vi phạm và dừng hoạt động.

[5] Bị cáo Nguyễn Thái D biết Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa do Trường Trung cấp Đ cấp cho bị cáo và Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi là giả nhưng vẫn cố ý sử dụng các tài liệu trên để nộp hồ sơ đề nghị Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thái D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ

quan, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính về các loại giấy tờ, tài liệu được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi sử dụng các tài liệu giả nêu trên thì bị cáo Nguyễn Thái D có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng để thực hiện hành vi trái pháp luật. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không thu được tài liệu nào để xác định được số tiền thu lợi bất chính do Nguyễn Thái D thực hiện hành vi phạm tội có được. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Thái D về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thái D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có cha và mẹ là thương binh, bệnh binh, được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương trong sự nghiệp giải phóng đất nước; bà nội của bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ; ông ngoại của bị cáo là liệt sỹ; bà ngoại của bị cáo là Mẹ Việt Nam Anh hùng. Do đó, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8] Xét thấy bị cáo Nguyễn Thái D có nơi cư trú rõ ràng; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo không lớn; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Bị cáo Nguyễn Thái D mở cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh nha khoa, nhưng từ tháng 11/2022 đã bị dừng hoạt động. Hiện nay bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ và không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thái D.

[10] Đối với hành vi làm và cấp Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa và Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt cho bị cáo Nguyễn Thái D của Trường Trung cấp Đ đã được điều tra, xử lý trong vụ án “*Giả mạo trong công tác*”, hiện đã xét xử sơ thẩm.

[11] Đối với Nguyễn Văn M: Mặc dù bị cáo Nguyễn Thái D khai nhờ Nguyễn Văn M làm giả Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh ghi số

189/HĐTH-BVĐK ngày 10/07/2019 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi với Nguyễn Thái D và Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D. Tuy nhiên, Nguyễn Văn M không thừa nhận việc bị cáo D nhờ làm giả các tài liệu nêu trên; qua điều tra, ngoài lời khai của bị cáo D thì Cơ quan điều tra cũng không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo D có nhờ M làm giả các tài liệu nêu trên, cũng như không có căn cứ chứng minh Nguyễn Văn M biết việc bị cáo D sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật. Do đó, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi không xử lý đối với Nguyễn Văn M là có cơ sở.

[12] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi đã thu giữ các vật chứng, gồm: Bằng tốt nghiệp Trung cấp Y sỹ đa khoa số hiệu 0253394, số vào sổ cấp bằng 21-YS-2019/TCĐA ngày 17/6/2019 do Hiệu trưởng Phạm Minh T ký (bản sao có chứng thực); hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh ghi số 189/HĐTH-BVĐK ngày 10/07/2019 giữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi với Nguyễn Thái D (bản gốc); Giấy xác nhận quá trình thực hành ghi số 112/GXNTH ngày 19/9/2020 Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái D (bản gốc); Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 005420 ngày 07/10/2020 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Nguyễn Thái Dương (bản gốc); Chứng chỉ Y sỹ Răng Hàm Mặt số hiệu 0565767 ngày 20/12/2019 do Phó Hiệu trưởng Lê Tấn H ký (bản gốc). Các tài liệu này đã được chuyển vào tài liệu trong hồ sơ vụ án.

[13] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thái D phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[15] Về căn cứ truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Phổ An, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi nhận được bản án và quyết định thi hành án phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thái D.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thái D.

Giao bị cáo Nguyễn Thái D cho Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thái D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thái D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100, Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Nguyễn Thái D phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thái D phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Thái D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- CQCSĐT Công an thị xã Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Đức Phổ;
- Phòng NVLT Công an thị xã Đức Phổ;
- Chi Cục THADS thị xã Đức Phổ;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Phong